

Số: *S18*/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *26* tháng *4* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Ban Tiếp công dân tỉnh trực thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh và Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tiếp công dân tỉnh Hà Giang

1. Vị trí, chức năng

a) Ban Tiếp công dân tỉnh Hà Giang là tổ chức trực thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi tắt là Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh), có chức năng tham mưu giúp Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh tổ chức việc tiếp công dân để tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; phối hợp cùng đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan tổ chức, thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân; là đầu mối tiếp nhận, phân loại, đề xuất, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; đồng thời theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan,

báo cáo kết quả với Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND và Chủ tịch UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Ban Tiếp công dân tỉnh có con dấu riêng để phục vụ công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH và Thường trực HĐND tỉnh về công tác tiếp công dân.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Tổ chức việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh:

a) Bố trí người tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh;

b) Điều hòa, phối hợp hoạt động tiếp công dân giữa người của Ban Tiếp công dân tỉnh với đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân hoặc với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc lãnh đạo Tỉnh ủy, lãnh đạo Đoàn ĐBQH và đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND và đại biểu HĐND tỉnh và lãnh đạo UBND tỉnh tiếp công dân.

2.2. Giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng trình tự, thủ tục, đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật.

2.3. Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc do các cơ quan, tổ chức, công dân gửi đến đại biểu Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND, Thường trực HĐND tỉnh và các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền chuyển đến UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

b) Hướng dẫn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết đối với đơn đã tiếp nhận nhưng không thuộc phạm vi, trách nhiệm xử lý của Ban Tiếp công dân tỉnh, của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

2.4. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với những đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

do đại biểu Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến;

b) Chủ trì, phối hợp với đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến khi được Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2.5. Tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh; của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; báo cáo định kỳ và đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh và cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

2.6. Tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung:

a) Chủ trì tổ chức tiếp hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung;

b) Phối hợp với cơ quan công an địa phương bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Phối hợp với cơ quan công an, Ủy ban nhân dân nơi phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vận động, thuyết phục hoặc có biện pháp để công dân trở về địa phương xem xét, giải quyết.

2.7. Phối hợp với Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh và các cơ quan chức năng khác tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc:

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn đối với nhân dân, công chức, viên chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thuộc sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

2.8. Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện; xây dựng nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định.

2.9. Thực hiện nhiệm vụ khác do Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Ban Tiếp công dân tỉnh có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và công chức làm công tác tiếp công dân;

b) Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh do một lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh phụ trách, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh về mọi hoạt động của Ban Tiếp công dân;

c) Phó Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh tương đương cấp Trưởng phòng, là người giúp Trưởng ban chỉ đạo một số nhiệm vụ của Ban Tiếp công dân theo sự phân công của Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

d) Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Biên chế

Biên chế công chức của Ban Tiếp công dân tỉnh nằm trong tổng biên chế của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, khối lượng công việc và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Giám đốc các Sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối cơ quan-doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- LĐVP, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Sơn